BỘ NGOẠI GIAO	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 29/2014/TB-LPQT	*Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2014*

THÔNG BÁO
Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại Khoản 3, Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Nghị định thư bổ sung cho Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về việc tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí tại thềm lục địa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong khuôn khổ Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro, ký tại Vũng Tàu ngày 09 tháng 12 năm 2013, có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 3 năm 2014.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi bản sao Hiệp định theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Ngự

NGHỊ ĐỊNH THƯ

Bổ sung cho Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về việc tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí tại thềm lục địa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong khuôn khổ Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro ký ngày 27 tháng 12 năm 2010

Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga, sau đây gọi là các Bên,

Căn cứ điều 10 Hiệp định giữa Chính phủ Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về việc tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí tại thềm lục địa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong khuôn khổ Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro ký ngày 27 tháng 12 năm 2010,

Với mong muốn duy trì và phát triển quan hệ hợp tác hiệu quả trên cơ sở Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro và sử dụng tối đa tiềm năng kỹ thuật sản xuất của Liên doanh bằng cách mở rộng lĩnh vực hoạt động,

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1

Với việc có thể phát hiện các vỉa khí thiên nhiên và condensate tại Lô 09-1 thềm lục địa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi là Lô 09-1), các Bên cho phép Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro (sau đây gọi là Liên doanh) khai thác và bán khí thiên nhiên và condensate tại Lô 09-1 trong khuôn khổ Nghị định thư này.

Liên doanh trình các Phía tham gia: Công ty cổ phần mở Zarubezhneft và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam "Petrovietnam" phê duyệt giá bán khí thiên nhiên trong khuôn khổ Nghị định thư này, có tính đến việc thu hồi chi phí sản xuất và đảm bảo hiệu quả hoạt động đầu tư của hai Phía tham gia Liên doanh trong khuôn khổ Nghị định thư này.

Giá bán condensate của Liên doanh được xác định trên cơ sở giá dầu hiện hành của thị trường thế giới.

Để cấp kinh phí cho hoạt động sản xuất và lập các quỹ tương ứng của Liên doanh, các Phía tham gia Liên doanh để lại cho Liên doanh sử dụng đến 35% (ba lăm phần trăm) khối lượng sản phẩm hàng hóa (khí thiên nhiên và condensate) hàng năm, tỷ lệ sẽ được các Phía tham gia Liên doanh xác định

hàng năm và được Hội đồng Liên doanh phê duyệt, xuất phát từ các chương trình sản xuất của Liên doanh đã được thông qua. Phần giá trị khối lượng sản phẩm hàng hoá (khí thiên nhiên và condensate) mà hai Phía tham gia để lại hàng năm cho Liên doanh đến cuối năm chưa sử dụng hết, sau khi nộp phụ thu (nếu có) và thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được chia cho các Phía tham gia Liên doanh.

Điều 2

Chế độ thuế và phí đối với hoạt động khai thác và bán khí thiên nhiên và condensate của Liên doanh tại Lô 09-1 được thực hiện theo các bước sau:

Đối với condensate được nộp:

Thuế tài nguyên (Royalty) với mức là 18% (mười tám phần trăm) khối lượng sản phẩm hàng hoá (condensate) hàng năm bằng sản phẩm hoặc bằng tiền tuỳ theo ý muốn của Bên Việt Nam;

Thuế xuất khẩu khi xuất khẩu với thuế suất 10% (mười phần trăm) khối lượng sản phẩm hàng hoá (condensate) xuất khẩu hàng năm, sau khi đã trừ đi phần condensate nộp thuế tài nguyên hàng năm;

Thuế đặc biệt khi tiêu thụ nội địa với thuế suất 10% (mười phần trăm) khối lượng sản phẩm hàng hoá (condensate) hàng năm bán tại thị trường trong nước, sau khi đã trừ đi phần condensate nộp thuế tài nguyên hàng năm;

Phụ thu đối với phần condensate lãi (phần condensate thương phẩm hàng năm trừ đi thuế tài nguyên đối với condensate phù hợp với điều này, cũng như khối lượng sản phẩm hàng hóa được để lại hàng năm cho Liên doanh để tiến hành hoạt động dầu khí phù hợp với Điều 1 Nghị định thư này) khi giá dầu thô cao hơn 20% (hai mươi phần trăm) so với giá cơ sở (75 đô la Mỹ/thùng), phù hợp với pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Đối với khí thiên nhiên được nộp:

Thuế tài nguyên (Roalty) bằng sản phẩm hoặc bằng tiền tuỳ theo ý muốn của Bên Việt Nam, lũy tiến theo thang sản lượng khai thác khí thiên nhiên thực (sản phẩm hàng hoá) như sau:

2% (hai phần trăm) của sản lượng khí thiên nhiên thực, nếu sản lượng khí thiên nhiên khai thác tại Lô 09-1 ít hơn hoặc bằng 5 triệu m^3/ngày;

5% (năm phần trăm) của sản lượng khí thiên nhiên thực, nếu sản lượng khí thiên nhiên khai thác tại Lô 09-1 hơn 5 triệu m^3/ngày đến ít hơn hoặc bằng 10 triệu m^3/ngày;

10% (mười phần trăm) của sản lượng khí thiên nhiên thực, nếu sản lượng khí thiên nhiên khai thác tại Lô 09-1 hơn 10 triệu m^3/ngày;

Thuế xuất khẩu khi xuất khẩu với thuế suất 10% (mười phần trăm) khối lượng sản phẩm hàng hoá (khí thiên nhiên) xuất khẩu hàng năm, sau khi đã trừ đi phần khí thiên nhiên nộp thuế tài nguyên hàng năm;

Thuế đặc biệt khi tiêu thụ nội địa với thuế suất 10% (mười phần trăm) khối lượng sản phẩm hàng hoá (khí thiên nhiên) hàng năm bán tại thị trường trong nước, sau khi đã trừ đi phần khí thiên nhiên nộp thuế tài nguyên hàng năm.

Phí bảo vệ môi trường đối với khí thiên nhiên và condensate sẽ được nộp với mức quy định của pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại thời điểm ký Nghị định thư này, từ nguồn do hai Phía để lại hàng năm cho Liên doanh để tiến hành hoạt động dầu khí tại Lô 09-1. Trong trường hợp pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có thay đổi đối với mức phí nêu trên, các Bên sẽ tiến hành đàm phán để sửa đổi quy định này của Nghị định.

Thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khí thiên nhiên và condensate được nộp với mức là 50% (năm mươi phần trăm) khối lượng sản phẩm hàng hóa (khí thiên nhiên và condensate) hàng năm, sau khi khấu trừ thuế tài nguyên (Royalty), thuế xuất khẩu hoặc thuế đặc biệt, phụ thu từ condensate lãi (nếu có), trừ đi khối lượng sản phẩm hàng hóa (khí thiên nhiên và condensate) để lại hàng năm cho Liên doanh để tiến hành hoạt động dầu khí phù hợp với điều 1 Nghị định thư này.

Phần thu nhập được nhận từ bán khí thiên nhiên và condensate còn lại sau khi nộp thuế được coi là lợi nhuận và được phân chia giữa các Phía tham gia của Liên doanh: Công ty cổ phần mở "Zarubezhneft" và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam "Petrovietnam" tương ứng với phần góp vốn vào Vốn điều lệ của Liên doanh.

Lợi nhuận bằng tiền của Phía tham gia Nga trong Liên doanh từ việc bán khí thiên nhiên và condensate được khai thác tại Lô 09-1 sẽ không phải chịu thuế khi chuyển ra ngoài lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 3

Các điều khoản trong Nghị định thư này liên quan đến việc nộp thuế và phí, phân chia và bán khí thiên nhiên và condensate được khai thác tại Lô 09-1 sẽ không làm thay đổi bất kỳ những quy định của Hiệp định giữa Chính phủ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Liên bang Nga về việc tiếp tục hợp tác trong lĩnh vực thăm dò địa chất và khai thác dầu khí tại thềm lục địa nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong khuôn khổ Liên doanh Việt – Nga Vietsovpetro ký ngày 27 tháng 12 năm 2010.

Điều 4

Nghị định thư này có hiệu lực chính thức kể từ ngày nhận được qua kênh ngoại giao văn bản thông báo cuối cùng về việc các Bên hoàn thành các thủ tục pháp lý nội bộ cần thiết để Nghị định thư chính thức có hiệu lực.

Nghị định thư này có hiệu lực tạm thời sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày ký Nghị định thư.

Làm tại TP. Vũng Tàu ngày 09 tháng 12 năm 2013, thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Nga, cả hai bản đều có giá trị như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	THAY MẶT CHÍNH PHỦ LIÊN BANG NGA
Ngài Lê Dương Quang Thứ trưởng Bộ Công Thương	Ngài Kovtun Andrey Grigorievich Đại sứ đặc mệnh toàn quyền LB Nga tại Việt Nam